TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2023/HS-ST
Ngày 06-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bùi Thị Bích Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Tống Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên và phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Tân Uyên tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp H, xã An H, huyện N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M (đã chết) và bà Ngô Ngọc H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 08/01/2023 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Công ty TNHH Global F; địa chỉ: Số B, tổ B, ấp (nay là khu phố) Hóa N, xã (nay là phường) Tân Vĩnh H, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thành L; chức danh: Giám đốc; là người đại diện theo pháp luật; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Văn S, sinh năm 1985; thường trú: xã Minh Q, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc; tạm trú: xã Vĩnh H, huyện G, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Nguyễn Thanh T; vắng mặt;

2. Ông Trịnh Trọng Đ; vắng mặt;

3. Ông Nguyễn Quang Kh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Trần Văn H được ông Nguyễn Thành L Giám đốc Công ty TNHH TNHH Global F có trụ sở chính tại ấp (nay là khu phố) Hóa N, xã (nay là phường) Tân Vĩnh H, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương nhận vào làm việc với nhiệm vụ làm bảo vệ trông coi kho của công ty tại khu phố Khánh L, phường Tân Phước K, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương.

Trong quá trình làm việc tại công ty, vào ngày 22/11/2022, H nảy sinh ý định trộm 40 bộ giàn giáo đang để tại sân trước kho của Công ty TNHH Global F đem bán lấy tiền tiêu xài. H gọi điện thoại qua mạng xã hội Zalo cho ông Nguyễn Thanh T (là người quen biết của H và ông L) nhờ tìm nơi để bán 40 bộ giàn giáo thì ông T đồng ý. Sau đó, ông T gọi điện thoại qua mạng xã hội Zalo cho ông Trần Văn S (làm nghề thu mua phế liệu) hỏi có mua 40 bộ giàn giáo tại Công ty TNHH Global F hay không thì ông S đồng ý nhưng do bận công việc nên ông S hẹn chiều ngày 27/11/2022 sẽ đến mua. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/11/2022, ông T gọi điện thoại qua mạng xã hội Zalo báo cho H biết là đã tìm được nơi bán. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/11/2022, ông T điều khiển xe mô tô dẫn đường cho ông S và ông Trịnh Trọng Đ (là người làm thuê cho ông S) đi xe ô tô tải đến kho của Công ty TNHH Global F gặp H để mua 40 bộ giàn giáo nêu trên. Khi đến nơi, ông S thỏa thuận với H sẽ mua 40 bộ giàn giáo với giá 6000 đồng/kg sắt thì H đồng ý bán. Sau đó, ông S và ông Đ bốc 40 bộ giàn giáo lên thùng xe tải để đi cân tại trạm cân gần công ty nhưng do H không có xe và không có ai trông coi kho nên nhờ T đi cùng với ông S để kiểm tra. Khoảng 10 phút sau, thì ông T đi về công ty thông báo cho Hận là 40 bộ giàn giáo được 38.000.000 đồng và đưa tiền cho H, khi đếm tiền xong thì H có cho ông T 500.000 đồng (tiền công mà ông T giới thiệu người mua phế liệu cho H). Sau khi mua được 40 bộ giàn giáo, ông S chở về cất tại bãi phế liệu của ông S thuộc khu phố Đông T, phường Tân Đông H, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Đến ngày 30/11/2022, do sợ ông Nguyễn Thành L phát hiện nên H bỏ đi khỏi công ty. Đến ngày 07/12/2022, do hết tiền tiêu xài nên H tiếp tục gọi điện thoại qua mạng xã hội Zalo cho ông T nhờ tìm người bán 01 máy phát điện Airman và 20 tấm tôn loại 04zem thì ông T đồng ý và tiếp tục giới thiệu ông S cho H. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, S thuê xe cẩu đến công ty gặp H và thỏa thuận mua máy phát điện Airman với giá 35.000.000 đồng, 20

tấm tôn loại 04zem với giá 3.000.000 đồng thì H đồng ý bán. Sau khi bán được tài sản, H cho ông T 1.000.000 đồng nhưng ông T không lấy. Sau khi mua được tài sản trên, ông S đem về cất tại bãi phế liệu thuộc khu phố khu phố Đông T, phường Tân Đông H, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Sau đó đã bán 01 Máy phát điện hiệu Airman, 19 cây xà gồ bằng sắt, 26 bộ giàn giáo, 09 mâm đứng giàn giáo cho một số người (không rõ lai lịch) đến mua về sử dụng. Ngày 07/01/2023, ông L đến công ty kiểm tra thì phát hiện tài sản bị mất trộm nên đến Công an phường Tân Phước K trình báo vụ việc. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường Tân Phước K tiến hành mời Trần Văn H về trụ sở làm việc. Qua làm việc, H khai nhận hành vi lấy trộm 40 bộ giàn giáo bằng sắt đã qua sử dụng (gồm chân giàn giáo, cây chéo giàn giáo); 16 mâm đứng giàn giáo bằng sắt; 20 cây xà gồ bằng sắt loại 5x10 cm, dài 6m; 20 cây xà gồ bằng sắt loại 4x8 cm, dài 4m; 01 máy phát điện hiệu Airman đã qua sử dụng; 20 tấm tôn 04zem có kích thước cao 2m, ngang 1,5m tại kho của Công ty TNHH Global F.

Công an phường Tân Phước K tạm giữ: 21 cây xà gồ bằng sắt đã qua sử dụng gồm (18 cây xà gồ có kích thước 5x10cm, dài 6m; 03 cây xà gồ có kích thước 4x8cm, dài 4m), 08 chân giàn giáo xây dựng, 07 mâm đứng giàn giáo, 02 thanh chéo giàn giáo do ông Nguyễn Quang Kh giao nộp.

Sau khi xác lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Tân Phước K tiến hành bàn giao H cùng hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 10/KLTS-TTHS ngày 13/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên xác định: 40 bộ giàn giáo bằng sắt đã qua sử dụng (gồm Chân giàn giáo, cây chéo giàn giáo); 16 mâm đứng giàn giáo bằng sắt; 20 cây xà gồ bằng sắt loại 5x10 cm, dài 6m; 20 cây xà gồ bằng sắt loại 4x8 cm, dài 4m; 01 máy phát điện hiệu Airman đã qua sử dụng; 20 tấm tôn 04zem có kích thước cao 2m, ngang 1,5m tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 63.132.000 đồng.

Đối với 21 cây xà gồ bằng sắt đã qua sử dụng gồm (18 cây xà gồ có kích thước 5x10cm, dài 6m; 03 cây xà gồ có kích thước 4x8cm, dài 4m), 08 chân giàn giáo xây dựng, 07 mâm đứng giàn giáo, 02 thanh chéo giàn giáo là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Global F. Ngày 20/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản trên cho ông Nguyễn Thành L.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Trần Văn H bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Bản Cáo trạng số 195/CT-VKSTU ngày 14/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 03 năm đến 04 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo đồng ý, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại.

- Bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về toàn tụ gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

[3.1] Vào ngày 27/11/2022 và ngày 07/12/2022, tại khu phố Khánh L, phường Tân Phước K, thành phố U, tỉnh Bình Dương, Trần Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của Công ty TNHH Global F 40 bộ giàn giáo xây dựng, 16 mâm đứng giàn giáo bằng sắt, 40 cây xà gồ bằng sắt, 01 máy phát điện hiệu Airman, 20 tấm tôn 04zem, trong đó lần thứ nhất có giá trị 28.072.000 đồng, lần thứ hai có giá trị 35.060.000 đồng. Tổng giá trị là 63.132.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, động cơ tư lợi nên vẫn cố ý phạm tội. Hành vi này thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tài sản của người khác. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000 đồng; bị cáo đồng ý, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 21 cây xà gồ bằng sắt đã qua sử dụng gồm (18 cây xà gồ có kích thước 5x10cm, dài 6m; 03 cây xà gồ có kích thước 4x8cm, dài 4m), 08 chân giàn giáo xây dựng, 07 mâm đứng giàn giáo, 02 thanh chéo giàn giáo là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Global F. Ngày 20/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra

đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản trên cho ông Nguyễn Thành L người đại diện hợp pháp Công ty TNHH Global F nên không đặt ra xem xét.

[11] Đối với ông Nguyễn Thanh T do không biết 40 bộ giàn giáo xây dựng, 16 mâm đứng giàn giáo bằng sắt, 40 cây xà gồ bằng sắt, 01 máy phát điện hiệu Airman, 20 tấm tôn 04zem là tài sản của Trần Văn H trộm cắp mà có nên đã giới thiệu cho ông Trần Văn S mua số tài sản trên, S cũng không biết là tài sản trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên không đề cập xử lý.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho Công ty TNHH Global F số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hạnh